

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 07/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Bé Em

Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh Ph; Sinh ngày 05/3/1999 tại Châu Th, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 305 ấp TY, xã TL, huyện CT, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; cha ruột Danh H (đã chết), cha dượng Nguyễn Th S và mẹ ruột Thị U; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hồ Trọng Kh, sinh năm 1964 (có mặt)

Bà Trương Thị Thu L, sinh năm 1964 (có mặt)

Cùng địa chỉ: đường NTH, phường VB, thành phố RG, tỉnh KG.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Thị U, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TY, xã TL, huyện CT, tỉnh KG.

+ Danh H, sinh năm 2002 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân H, xã TL, huyện CT, tỉnh KG.

+ Danh Ph, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 503 ấp TY, xã TL, huyện CT, tỉnh KG

+ Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1975 (có mặt)

Nguyễn Thị M, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 811 đường NTĐ, phường Vĩnh Hiệp, thành phố RG, tỉnh KG.

+ Hồ Trọng Th, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 34/44/17 đường NTH, phường VB, thành phố RG, tỉnh KG.

+ Lâm Đắc T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 112/21/6D đường NTT, phường VB, thành phố RG, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 55 phút ngày 13/9/2020, bị cáo Ph đã uống rượu cùng với Danh H, sau đó Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exiter, biển kiểm soát số 68C1-484.73 (Ph không có giấy phép lái xe theo quy định, chiếc xe của anh ruột Ph là Danh Ph, khi Ph lấy xe anh Phép không biết) chở Danh H về nhà ở xã TL, huyện CT, tỉnh KG. Khi Ph điều khiển xe đến trước nhà 276 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố RG, Ph điều khiển xe va quệt vào xe mô tô biển kiểm soát số 68S1-592.82 do anh Lâm Đắc T điều khiển, xe anh T đang đậu sát lề phải theo hướng đi của Ph để nghe điện thoại (anh T không bị thương tích). Sau khi va quệt, xe Danh Ph mất lái chạy qua phần đường bên trái chiều hướng đi đụng vào xe mô tô biển số 68S1.034.99 do Hồ Trọng Kh điều khiển phía sau chở vợ là Trương Thị Thu L (chiếc xe biển số 68S1.034.99 do Hồ Trọng Th đứng tên chủ sở hữu) và xe mô tô biển số 68X1-472.26 do anh Nguyễn Hữu Kh điều khiển theo chiều ngược lại (chiếc xe biển số 68X1-472.26 do bà Nguyễn Thị M đứng tên chủ sở hữu). Hậu quả Danh Ph, Danh H, Trương Thị Thu L, Hồ Trọng Kh bị thương nặng.

Nguyên nhân chính gây vụ tai nạn là do Danh Ph đã uống rượu (nồng độ rượu trong máu vượt quá mức cho phép 146.0mg/dl máu), không có giấy phép lái xe theo quy định và khi lái xe không chú ý quan sát). Đến ngày 10/11/2020 Danh Ph bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra (bút lục số 115, 269, 296)

Bị cáo Danh Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Danh Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Theo phiếu xét nghiệm số 130920-9997 tại bệnh án số 58410/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh KG thì nồng độ rượu trong máu của Danh Ph là 146.0 mg/dl (bút lục số 115).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 559/KL-KTHS ngày 29/10/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh KG, kết luận thương tích của bà Trương Thị Thu L như sau (bút lục số 51, 53):

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng cung mào trái (mặt trái) và sẹo phẫu thuật; gãy cổ xương đùi phải, hoại tử chỏm xương đùi đã được phẫu thuật thay chỏm xương đùi nhân tạo. Hiện còn hạn chế vận động khớp háng phải.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50%.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 572/KL-KTHS ngày 03/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh KG, kết luận thương tích của ông Hồ Trọng Kh như sau (bút lục số 48,50):

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mềm vùng ngực – bụng bên trái, vùng cẳng chân phải và sẹo phẫu thuật; Gãy xương sườn III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X bên trái (xương sườn IV, V, VI gãy hai điểm); Tổn thương màng phổi trái, màng phổi trái đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi tốt; Gãy xương mác phải. Hiện tại xương chưa liền.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh KG nêu trên.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Hồ Trọng Kh, Trương Thị Thu L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị của 02 người là 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 người là 100.000.000 đồng (mỗi người 50.000.000 đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho ông Khang, bà Lang 50.000.000 đồng. Đối với tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 bị hại là 100.000.000 đồng thì bị cáo không đồng ý bồi thường và yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật.

- Anh Hồ Trọng Th yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cho anh Th mua xe mới là 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường, hiện bị cáo cùng gia đình đã bồi thường xong, anh Th không yêu cầu gì khác.

- Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường chi phí sửa xe cho bà Nguyễn Thị M nên bà M không yêu cầu gì khác.

- Đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu Kh, anh Danh H thì anh Kh, anh H không yêu cầu giám định thương tích cũng như xử lý hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra anh Kh, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

* **Theo bản cáo trạng số: 37/CT.VKSRG** ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG truy tố bị cáo Danh Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Danh Ph phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Danh Ph mức án 02 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Trọng Kh, Trương Thị Thu L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị của 02 người là 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 người là 100.000.000 đồng (mỗi người 50.000.000 đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho ông Khang, bà Lang 50.000.000 đồng; còn tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 người là 100.000.000 đồng thì bị cáo không đồng ý bồi thường và yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Danh Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ 55 phút ngày 13/9/2020, bị cáo Danh Ph đã uống rượu (nồng độ rượu trong máu vượt quá mức cho phép 146.0mg/dl máu), không có giấy phép lái xe theo quy định và khi lái xe không chú ý quan sát, chở Danh H về nhà ở xã TL, huyện CT, tỉnh KG. Khi Ph điều khiển xe đến trước nhà 276 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố RG, Ph điều khiển xe va quệt vào xe mô tô biển kiểm soát số 68S1-592.82 do anh Lâm Đắc T điều khiển, xe anh T đang đậu sát lề phải theo hướng đi của Ph để nghe điện thoại. Sau khi va quệt, xe Danh Ph mất lái chạy qua phần đường bên trái chiều hướng đi đụng vào xe mô tô biển số 68S1.034.99 do Hồ Trọng Kh điều khiển phía sau chở vợ là Trương Thị Thu L và xe mô tô biển số 68X1-472.26 do anh Nguyễn Hữu Kh điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả Danh Ph, Danh H, Trương Thị Thu L (tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50%), Hồ Trọng Kh (tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%) bị thương nặng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Danh Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh KG là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện giao thông là phải tuân thủ những quy định về an toàn giao thông như phải có giấy phép lái xe, chạy với tốc độ cho phép, không được điều khiển xe khi trong người đã uống rượu, bia, ... Tuy nhiên, bị cáo với ý thức xem thường pháp luật, tính mạng và sức khỏe của người khác cũng như của bị cáo nên bị cáo gây tai nạn xe cho nhiều người. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, ảnh hưởng tới trật tự an T giao thông và an T xã hội. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo

dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường 01 phần trách nhiệm dân sự cho bị hại Khang và Lang số tiền 50.000.000 đồng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Hồ Trọng Kh, Trương Thị Thu L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị của 02 người là 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 người là 100.000.000 đồng (mỗi người 50.000.000 đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho ông Khang, bà Lang 50.000.000 đồng và đã bồi thường xong. Đối với tiền tổn thất tinh thần và tiền công lao động của 02 bị hại là 100.000.000 đồng thì bị cáo không đồng ý bồi thường và yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật. Xét thấy bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thu nhập thực tế bị mất và tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự. Do đó, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Khang, bà Lang số tiền 100.000.000 đồng.

- Anh Hồ Trọng Th yêu cầu bị cáo bồi thường tiền cho anh Th mua xe mới là 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường, hiện bị cáo cùng gia đình đã bồi thường xong, anh Th không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Bị cáo đã bồi thường chi phí sửa xe cho bà Nguyễn Thị M, bà M không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Anh Nguyễn Hữu Kh, anh Danh H không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự cũng như yêu cầu về trách nhiệm hình sự nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trả lại các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cho các chủ sở hữu gồm Nguyễn Thị M, Danh Ph, Hồ Trọng Th, Lâm Đắc T nên không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tuy nhiên về hình phạt đề nghị cho bị cáo mức án 02 năm tù cho hưởng án treo là chưa đủ nghiêm. Bởi vì bị cáo phạm tội nghiêm trọng và về trách nhiệm dân sự bị cáo chưa có thiện chí bồi thường

cho bị hại, chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị, còn thu nhập thực tế bị mất và tiền tổn thất tinh thần của bị hại thì bị cáo không đồng ý bồi thường và yêu cầu xem xét theo quy định pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử thống nhất xử bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định mới đủ nghiêm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu Kh, anh Danh H: Anh Kh, anh H không yêu cầu giám định thương tích cũng như xử lý hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 136, khoản 2 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên bố: Danh Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Danh Ph mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ph bồi thường cho ông Khang, bà Lang số tiền 100.000.000 đồng, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KG;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THẠCH SÔ PHÉP